TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày: 26-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Thủy.

Bà Trần Thị Đúng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Lại Thế Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

Nguyễn Quốc P, sinh năm: 1998 tại: Tỉnh Đồng Nai; Thường trú: Ấp 5, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình H và bà Triệu Thị Thanh T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/11/2018 (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phạm Ngọc M, sinh năm: 1998 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 5, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã XH, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 20 Pt ngày 22/11/2018 , Tổ công tác Cảnh sát cơ động (K02) thuộc Bộ Công an tuần tra đến trước địa chỉ: 5A18 Ấp 5, xã PVH, huyện B thì phát hiện Phạm Ngọc M đang điều khiển xe mô tô biển số 60B5-191.06 có

biểu hiện nghi vấn nên dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra Cơ quan Công an phát hiện trong túi quần phía sau bên trái M đang mặc có 01 bóp da màu xanh – nâu – đen, trong bóp có 01 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu nghi vấn là ma túy cùng 01 giấy chứng minh mang tên Nguyễn Quốc P. Đúng lúc này, Nguyễn Quốc P điều khiển xe mô tô biển số 60B5-337.65 chạy đến thừa nhận M là bạn của mình và chiếc bóp màu xanh – nâu – đen mà Công an thu giữ là của P vừa làm rơi. Thấy nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra xe mô tô biển số 60B5-337.65 có chứa lá cỏ khô mà P khai nhận là cần sa, tất cả của P cất giữ để sử dụng.

Căn cứ kết luận giám định số 51/KLGĐ-H ngày 28/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

"Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu M1 thu giữ cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3974g, loại Methamphetamine.

"Gói 2: Lá cỏ khô được ký hiệu mẫu M2 cần giám định có khối lượng 5,4858g là cần sa.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Ngày 21/11/2018, P điện thoại vào số 0936.580.846 gặp người phụ nữ tên Na (không rõ lai lịch) đặt mua 200.000 đồng ma túy và thống nhất giao dịch tại Siêu thị Văn Lang thuộc quận G. Thỏa thuận xong do không biết đường đi nên P nhờ Phạm Ngọc M dẫn đường đến Siêu thị Văn Lang để P mua đồ, M đồng ý. Điện thoại xong M điều khiển xe mô tô biến số 60B5-191.06 dẫn đường, P điều khiển xe mô tô biển số 60B5-337.65 chạy theo đến Siêu thị Văn Lang. Khi đến nơi Minh dừng xe đợi bên đường, P chạy đi gặp Na mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng bỏ vào bóp da màu xanh – nâu – đen của mình và bỏ vào túi quần phía sau bên phải đang mặc. Sau đó P điều khiển xe mô tô chạy trước, M điều khiển xe theo sau đi về huyện Đ, tỉnh Long An. Trên đường đi P làm rơi lại chiếc bóp da, Minh chạy phía sau nhìn thấy P đánh rơi chiếc bóp da nên nhặt lên và cất giữ vào túi quần phía sau bên trái đang mặc để đưa lại cho P. Khi điều khiển xe đến trước địa chỉ 5A18 Tổ 14, Ấp 5, xã PVH, huyện B thì bị Công an kiểm tra thu giữ cái bóp trong túi quần.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

1. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng.

2. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trình bày lời luận tội, giữ quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quốc P từ 02 năm đến 03 năm tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

3. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma tuý sử dụng P đã mua ma túy của người phụ nữ tên Na (chưa rõ lai lịch) có khối lượng 0,3974g loại Methamphetamine và khối lượng 5,4858g loại cần sa. Với hành vi đó bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo đã vi phạm Luật phòng chống ma túy, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện có độc tố cao, gây mất trật tự, trị an xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần có một mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên cũng xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Từ đó, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với Phạm Ngọc M là người dẫn đường cho bị cáo P đến Siêu thị Văn Lang để mua ma túy sử dụng nhưng M không biết P đến Siêu thị Văn Lang để mua ma túy cũng như M không biết biết P cất giữ ma túy trong bóp nên Cơ quan điều tra Công an huyện B không xử lý đối với M là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên Na đã bán ma túy cho P, do không xác định được lai lịch của Na nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý, khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 bóp da màu nâu bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Ngọc M, 01 giấy phép lái xe tên Phạm Ngọc M, 01 điện thoại di động Nokia, 01 xe mô tô biển số 60B5-191.06 cùng 01 giấy đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

- 01 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể không màu qua giám định có khối lượng 0,3974g ma túy ở thể rắn loại Amphetamine và 01 gói giấy chứa lá cỏ khô qua giám định có khối lượng 5,4858g ma túy loại cần sa; 01 cái bóp da màu xanh đen nâu. Xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bị cáo P dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- 01xe mô tô biển số 60B5-337.65. Qua xác minh xe này do bà Nguyễn Thị D đăng ký sở hữu. Sau đó bà D đã cầm tiệm cầm đồ (không nhớ địa chỉ) và không chuộc lại, do đó bà D cũng không nhận lại xe vì cho rằng không còn liên quan. Bị cáo P khai xe này mượn của bạn tên Nguyễn Minh T (qua xác minh T không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ). Cơ quan điều tra đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa ai đến nhận. Xét bị cáo dùng xe trên làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Quốc P. Xét đây là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2018.

[3] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu thu giữ qua giám định có khối lượng 0,3974g ma túy ở thể rắn loại Amphetamine. Sau giám định được niêm phong bên ngoài ghi vụ 51/2019 (gói 1), cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc P, Phạm Ngọc M, Nguyễn Khắc Hiếu Trung, Đặng Xuân Hậu, Ngô Văn Đông, Nguyễn Mạnh Cường, Đỗ Quốc Cường và dấu công an xã PVH.

- 01 gói giấy chứa lá cỏ khô qua giám định có khối lượng 5,4858g là ma túy loại Cần sa. Sau giám định được niêm phong bên ngoài ghi vụ 51/2019 (gói 2), cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc P, Nguyễn Khắc Trung Hiếu, Đặng

Xuân Hậu, Ngô Văn Đông, Nguyễn Mạnh Cường, Đỗ Quốc Cường và dấu công an xã PVH.

- 01 bóp da màu xanh đen nâu.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, Imei: 355862016245254 cùng sim .

- 01xe mô tô hiệu Vision, biển số 60B5-337.65, số máy: 0390474, số khung:001584.

Trả lại cho Nguyễn Quốc P 01 giấy chứng minh nhân dân số 272653603 mang tên Nguyễn Quốc P.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/4/2019 tại Kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự huyện B.

[4] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Vương